

KẾ HOẠCH DẠY HỌC

Năm học: 2025 -2026

- Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT
an hành chương trình giáo dục phổ thông;

- Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 9 năm 2020 Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Thông tư 10/2025/TT- BGDĐT quy định về phân quyền, phân cấp và thẩm quyền quản lý giáo dục phổ thông của chính quyền địa phương;

- Quyết định số 426 /QĐ-UBND tỉnh ngày 18 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành khung kế hoạch đối với Mầm non, Giáo dục phổ thông, GDTX năm học 2025-2026;

- Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong CTGDPT 2018 từ năm 2020-2021;

- Công văn 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục Tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019-2020;
- Công văn 4567/BGDĐT-GDPT hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;
- Công văn số 455/SGDĐT- GDTH ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục tỉnh Ninh Bình về việc dạy 2 buổi/ngày.
- Công văn 1315/BGDĐT- GDTH năm 2020 hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;
- Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học;
- Thông tư 08/2024/TT-BGDĐT hướng dẫn lồng ghép môn giáo dục Quốc phòng An ninh trong trường tiểu học, THCS, THPT có nhiều cấp;
- Công văn 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học;
- Quyết định số .../QĐ-UBND, ngày của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 1,2,3,4,5 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;
- Căn cứ công văn số/ UBND xã Nam Ninh ngày ... tháng 8 năm 2025 về việc Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2025 - 2025 các bậc học trong xã Nam Ninh;
- Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Nam Lợi.
- Căn cứ vào phương hướng nhiệm vụ năm học của Trường Tiểu học Nam Lợi . Tổ 1 xây dựng kế hoạch hoạt động năm học 2025 – 2026 như sau :

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

NHỮNG THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ KHỐI

1. Thành viên trong tổ và những ưu điểm, hạn chế của tổ

- Năm học 2025 – 2026 tổ 1 có các thành viên sau:

STT	Họ tên GV	Năm sinh	Trình độ	Công tác được giao	Năm vào ngành
1	Vũ Thị Quỳnh Trang	1988	ĐHSP	Tổ trưởng tổ 1 GV lớp 1	2011
2	Phạm Thị Duyên	1986	ĐHSP	GV lớp 1	2012
3	Nguyễn Thị Đào	1969	CĐSP	GV lớp 1	
4	Vũ Thị Huế	1976	ĐHSP	GV lớp 1	1996
5	Nguyễn Thị Hoa	1980	ĐHSP	GV âm nhạc	2000

a. Ưu điểm

- Giáo viên trong tổ là những thành viên trẻ, năng động, nhiệt tình trong công tác, 100% GV có trình độ trên chuẩn.
- Giáo viên ham học hỏi, tìm tòi, yêu thương học sinh, có tinh thần trách nhiệm cao, thường xuyên cập nhật và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và công tác.
- Cả tổ có 5/5 GV là đảng viên.
- Đa số giáo viên đều có kinh nghiệm giảng dạy lớp 1 lâu năm.

Nhược điểm

- Các lớp 1 được chia làm 2 khu nên việc trao đổi chuyên môn còn hạn chế.

2. Học sinh

Toàn khối 1 có 108 học sinh, số học sinh được biên chế vào các lớp như sau:

1.1.

Lớp	Sĩ số	Nữ	HSKT	HSLB	Ghi chú
1A	35	16	1	0	Điểm trưởng chính
1B	33	13	0	0	Điểm trưởng chính
1C	20	9	0	0	Điểm trưởng lẻ
1D	23	4	0	0	Điểm trưởng lẻ

a. Thuận lợi

- Học sinh các lớp đã đi vào nề nếp. Các em chấp hành tốt nội quy của nhà trường, không có học sinh cá biệt.
- HS trong khối 1 đa số đều sinh sống trên địa bàn xã
- Nhìn chung học sinh ngoan, lễ phép.
- Phụ huynh học sinh tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất cho con em mình học tập.
- Một số học sinh có khả năng giải toán tốt.

b. Khó khăn

- Là năm học đầu tiên thực hiện chính quyền 2 cấp, sáp nhập 4 xã Nam
- Là một xã mới sáp nhập 4 xã cũ lại nên kinh phí chưa thể kịp thời cho các trường nhưng lãnh đạo cấp xã rất quan tâm đến nền giáo dục xã nhà.
- Phụ huynh học sinh làm ăn xa, một số làm công ty nên thời gian dành cho con em mình còn hạn chế.
- Còn một số HS chưa có ý thức học tập, chưa tự giác, khi tham gia hoạt động nhóm còn ỷ lại nhóm trưởng nên ngồi nói chuyện riêng .
- Một số học sinh nhận thức chưa nhanh, còn chưa mạnh dạn, chữ viết chưa cẩn thận, kĩ năng trình bày chưa tốt.
- Một số em còn mải chơi, chưa chú ý nhiều đến việc học, trong lớp chưa chú ý làm bài
- Một số học sinh có sức khỏe chưa tốt nên ảnh hưởng tới việc học tập.

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2024 -2025

1. Công tác giáo dục nâng cao năng lực và phẩm chất của học sinh:

1.1 Kết quả:

Tổ 1	Năng lực				Phẩm chất			
	Tốt	%	Đ	%	Tốt	%	Đ	%
1A	23	60,5	12	39,5	25	65,5	10	37,5
1B	22	58,3	11	41,7	24	60	9	40
1C	15	72,7	5	27,3	16	72,7	4	27,3
1D	17	72,7	6	27,3	18	72,7	5	27,3
Tổng	77	64.7	42	35,3	81	68	38	32

1.2 Đánh giá :

a/ Ưu điểm:

GV cùng HS thực hiện tốt nội dung chương trình giáo dục đạo đức. Học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, mạnh dạn, tự tin hồn nhiên, thực hiện tốt kỉ cương nề nếp trường học theo quy định, chăm chỉ say mê học tập hơn, có ý chí vươn lên trong học tập, có ý thức bảo vệ của công. Có ý thức chăm sóc cảnh quan trường lớp, đảm bảo an toàn lớp học, không mắc các tệ nạn xã hội.

Tổ đã tích cực đổi mới các hoạt động dạy và học nhằm phát hiện bồi dưỡng những năng lực cần thiết cho học sinh, mặt khác tổ chức nhiều hoạt động giáo dục theo hướng mô hình trường tiểu học mới để phát huy tối đa năng lực, phẩm chất của các em. Tổ đã tổ chức được các hoạt động trải nghiệm trong trường, địa phương và ngoài tỉnh nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất cũng như kỹ năng sống cho học sinh.

b/ Tồn tại:

Các hoạt động giáo dục theo hướng mô hình trường tiểu học mới ở một số lớp còn mang tính hình thức, chưa thường xuyên và hiệu quả. Ý thức giữ gìn bảo vệ

của công, chăm sóc cảnh quan trường lớp, giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp chưa được thường xuyên.

2. Chất lượng giáo dục đại trà:

2.1. Kết quả

Các môn học Hoàn thành tốt và HT đạt 100%

Học sinh hoàn thành chương trình Lớp học: 107/107 đạt 100%

2.2. Đánh giá :

a/ Ưu điểm:

- Tổ chủ động và linh hoạt trong việc thực hiện chương trình các môn học và các câu lạc bộ, theo chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Tổ đã tham mưu tích cực với cha mẹ học sinh để tạo điều kiện tăng quỹ thời gian học trên lớp cho học sinh. 100% học sinh các lớp được học 2 buổi /ngày. Nội dung chương trình dạy buổi thứ hai của nhà trường được xây dựng trên cơ sở hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Nam Định, Phòng GD&ĐT Nam Trực, của Trường Tiểu học Nam Lợi. Nội dung tập trung vào các vấn đề:

+ Ôn tập, củng cố, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành các môn học.

+ Dạy các môn học tự chọn.

+ Tổ chức rèn kỹ năng sống cho học sinh.

Chất lượng giảng dạy buổi thứ hai được quản lý chặt chẽ vì vậy việc tăng quỹ thời gian học trên lớp đã góp phần rất quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Chất lượng đại trà ổn định và từng bước nâng cao.

- Công tác kiểm tra đánh giá định kỳ hết sức nghiêm túc khách quan, công bằng.

b/ Hạn chế:

- Chất lượng đại trà qua các giai đoạn kiểm tra chưa thật sự ổn định.

- Các hoạt động giáo dục theo mục tiêu giáo dục phổ thông 2018 ở một số lớp làm chưa hiệu quả. Việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm tại chỗ đạt kết quả chưa cao.

3. Chất lượng bồi dưỡng học sinh năng khiếu

3.1 Kết quả:

- Các tiết CLB Tin học, CLB Nghệ thuật và các hoạt động ngoại khóa. Học sinh đều được lên phòng máy để thực hành trong các kì thi giải Toán, Trạng Nguyên Tiếng Việt trên Internet. Kết quả có 1 HS đạt giải Nhất TNTV cấp Huyện, 7 giải Ba TNTV và 13 HS đạt Giải Khuyến khích TNTV

3.2. Đánh giá

a. Ưu điểm

- Tổ duy trì được việc bồi dưỡng học sinh năng khiếu một cách tự nguyện.
- Chất lượng ngày càng được nâng cao.

b. Hạn chế:

- Học sinh giỏi cấp Tỉnh điểm chưa cao.

4. Chất lượng giáo dục thể chất; Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

4.1 Kết quả:

- Tổ đều tăng cường các hoạt động giáo dục ngoài lớp học và đổi mới tiết sinh hoạt tập thể đầu tuần.

4.2 Đánh giá

a/ Ưu điểm:

- Năm học vừa qua, Tổ đã phối kết hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh, tổ chức cho học sinh nhiều hoạt động giáo dục rất là thiết thực và bổ ích. Các hoạt động đó đã thu hút được rất nhiều các bạn học sinh. Tham gia vào các hoạt động đã giúp cho học sinh có thêm những kiến thức khoa học, kiến thức xã hội phong phú, có thêm những kĩ năng sống thiết thực, giúp học sinh trưởng thành hơn, năng động và sáng tạo hơn. Đã tổ chức thành công cho học sinh các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường, địa phương trong tỉnh, ngoài tỉnh về các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh...

b. Hạn chế:

- Công tác giáo dục thể chất hiệu quả còn chưa cao, chưa có chiều sâu.
- Hoạt động tập thể thứ hai đầu tuần còn đơn điệu, các hoạt động các lớp chưa chú ý nhiều đến số lượng học sinh được tham gia, được chia sẻ, được bộc

lộ năng lực, phẩm chất...vv của học sinh. Việc phối hợp giữa Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh và giáo viên chủ nhiệm lớp chưa thường xuyên.

- Chưa có nhiều hoạt động mang tính đột phá, điển hình.

5. Công tác triển khai văn hóa đọc:

5.1. Kết quả:

- Tất cả các lớp trong Tổ đã chú trọng công tác xây dựng, bổ sung tài liệu cho thư viện lớp học, tuyên truyền và triển khai văn hóa đọc cho học sinh có hiệu quả rõ rệt, Mỗi lớp có một tủ sách phong phú về chủng loại thu hút các em thích đọc, thích tìm hiểu.

- Các lớp đã huy động được nhiều nguồn sách hữu ích giúp cho công tác dạy và học theo định hướng phát triển các phẩm chất năng lực của người học.

- Phong trào đọc sách của giáo viên, học sinh được nâng lên rõ rệt:

- Chương trình giới thiệu sách của các lớp trong tiết SHTT rất phong phú.

5.2. Đánh giá:

a. Ưu điểm:

- Các lớp đã quan tâm đến việc huy động sách, bố trí thời gian cho học sinh đọc sách và đã lồng phần giới thiệu sách trong chương trình của hoạt động đầu tuần.

- Giáo viên đã hướng dẫn cha mẹ HS kết hợp trong việc xây dựng thói quen đọc sách cho HS.

b. Hạn chế:

- Số đầu sách các lớp còn hạn chế, chưa có nhiều kinh phí bổ sung.

- Các hình thức khen thưởng, khuyến khích học sinh còn chưa nhiều.

- Còn một số học sinh chưa tích cực tham gia phong trào đọc sách.

- Kế hoạch luân chuyển sách giữa các lớp ở các tháng còn ít.

6. Hội thi giáo viên giáo viên giỏi:

6.1/ Kết quả:

- 100% giáo viên tham gia hội thi GVG cấp trường thì 100% đạt giờ dạy giỏi, có một giáo viên được cử đi tham gia hội thi cấp huyện đạt giờ giỏi.

b/Hạn chế:

- Giáo viên chưa thực sự thường xuyên tích cực tự học tự bồi dưỡng về công nghệ thông tin để ứng dụng vào giảng dạy.
- Việc đổi mới phương pháp dạy học trong các tiết dạy còn hạn chế. Sử dụng và làm đồ dùng dạy học chưa thực sự hiệu quả còn hình thức.
- Chất lượng thi thực hành lý thuyết chưa cao.

7. Tham gia bồi dưỡng thường xuyên:

- 100 % giáo viên trong tổ tham gia bồi dưỡng thường xuyên.
- Kết quả BDTX và đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên 2025 - 2026 đều đạt loại giỏi.

8. Nền nếp sinh hoạt chuyên môn:

1.2. Đánh giá:

** Ưu điểm:*

- Duy trì tốt nền nếp sinh hoạt tổ chuyên môn vào tuần 2 và tuần 4 hàng tháng. 100% giáo viên tham dự đầy đủ và nghiêm túc. Các buổi sinh hoạt chuyên môn được tổ chức theo hướng nghiên cứu bài học, chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn đã có những chuyển biến tích cực.
- Chỉ đạo và kiểm tra chặt chẽ việc đổi mới phương pháp giảng dạy. Đồng chí Tổ trưởng, tổ phó luôn tích cực đi đầu trong việc tìm hiểu và vận dụng các phương pháp dạy học hiệu quả trong mỗi lần sinh hoạt chuyên môn.
- Từng giáo viên trong tổ duy trì tốt việc làm và sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả. Nhiều giáo viên đã có sáng tạo trong việc khai thác, sử dụng và làm các đồ dùng dạy học mới góp phần nâng cao hiệu quả giờ lên lớp.

** Hạn chế:*

- Nền nếp sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, hội giảng, hội thảo của các thành viên trong tổ được duy trì xong hiệu quả và chất lượng còn hạn chế đặc biệt là còn hình thức chưa đúng SHCM theo nghiên cứu bài học.
- Một số giáo viên chưa thật sự quan tâm tới đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, giáo dục học sinh và chưa biết cách tạo động lực hay phát huy tính tích cực, sáng tạo của HS trong học tập và rèn luyện nhân cách. Đặc biệt

chưa thực sự vận dụng đánh giá học sinh theo thông tư 22/2016 và thông tư 27/2020 một cách hiệu quả (Đánh giá theo tiến trình tiết học, chỉ ra kịp thời những sai sót của học sinh, động viên khích lệ và có biện pháp hỗ trợ kịp thời);

- Chưa có nhiều nhân tố điển hình.

Đánh giá chung:

Việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của Tổ 1 hoàn thành tốt, có những mặt đạt và vượt chỉ tiêu, với nhiều đổi mới và sáng tạo. Bên cạnh những thành tích đã đạt được vẫn còn một số mặt hạn chế đặc biệt là việc thực hiện nâng cao chất lượng đại trà chưa thật sự ổn định và vững chắc.

Hoạt động của các câu lạc bộ hiệu quả chưa như mong muốn.

Hoạt động của hội đồng tự quản một số lớp còn hình thức chưa có chiều sâu.

Đây là cơ sở để rút ra bài học kinh nghiệm cho việc xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch năm học 2025 - 2026 đạt kết quả tốt.

KẾ HOẠCH

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 – 2026

I. Nhiệm Vụ chung

- Năm học 2025-2026, tổ 1 tập trung thực hiện nhiệm vụ: Đoàn kết, kỉ cương, nề nếp, nâng cao chất lượng đại trà là nền tảng vững chắc, thúc đẩy chất lượng mũi nhọn theo định hướng các hoạt động ứng dụng trải nghiệm sáng tạo, cải thiện môi trường học tập cho các em, tạo không gian thân thiện trong lớp học với học sinh, xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thân thiện, phát huy hiệu quả trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và trường Xanh- Sạch – Đẹp – An Toàn

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; phát huy hiệu quả, tiếp tục thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành.

1. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá:

- Đổi mới và nâng cao năng lực đánh giá theo thông tư 27/2020 phù hợp với giáo viên và học sinh lớp 1.

- Đổi mới công tác ra đề kiểm tra, đánh giá năng lực, phẩm chất .

2. Đổi mới Phương pháp dạy học:

- Tích cực và hiệu quả việc đưa các tiết học ra ngoài không gian lớp học và tổ chức tốt việc dạy câu lạc bộ cho học sinh.

- Tích cực sử dụng dạy mỹ thuật theo phương pháp mới.

- Tiếp tục tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh .

- Thực hiện tốt SHCM của tổ chuyên môn theo “Nghiên cứu bài học”.

tham gia Hội thảo chương trình lớp 1, lớp 2

- Duy trì và nâng cao chất lượng của vườn thực nghiệm nhằm phát huy trường đạt chuẩn QG, chuẩn xanh – sạch – đẹp – An toàn để phục vụ tốt việc đổi mới PP dạy học theo hướng tăng cường trải nghiệm và góp phần xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn mới (*Đó là chuẩn X-S-Đ-AT và chuẩn QG mức độ 2*)

- Tích cực sử dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột”, dạy mỹ thuật theo phương pháp mới.
- Tăng cường hoạt động giáo dục theo hướng Trải nghiệm sáng tạo,
- Tăng cường công tác kiểm tra và đánh giá, tiếp tục phấn đấu về công tác thi đua khen thưởng trong tổ và cá nhân.
- Công tác xã hội hóa giáo dục:
- Tuyên truyền, vận động phụ huynh và cộng đồng tham gia sâu sắc các hoạt động giáo dục của lớp, trường, của ngành, từng bước thực hiện “Xã hội hóa bài học”.
- Xây dựng nguồn lực của cha mẹ học sinh chú ý xây dựng cơ sở vật chất để đáp ứng lớp học theo hướng hiện đại hóa và đồng bộ đạt yêu cầu.
- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.
- Tăng cường trao đổi thông tin để cha mẹ học sinh nắm được yêu cầu đổi mới trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục và đồng hành cùng nhà trường thực hiện hiệu quả chương trình; cần hạn chế việc nhấn tin nhận xét về những em học sinh học tập chưa như mong muốn, tránh gây áp lực tâm lý cho cha mẹ học sinh.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác các học liệu điện tử đi kèm SGK và các bài giảng; chuẩn bị phương án sử dụng các phần mềm dạy học trực tuyến và trao đổi thông tin (Zoom, google classroom, k12online Zalo, Facebook, Webinar, số liên lạc điện tử...; biên soạn bài giảng powerpoint theo hình thức E-learning gửi học sinh...) khi học sinh không thể đến trường do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp hoặc các điều kiện khách quan khác.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ.

I. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN VÀ PHỔ CẬP GIÁO DỤC

1. Chỉ tiêu.

1.1. Về quy mô phát triển: Trong đó: Lớp – Học sinh

Tổ 1	Số học sinh		Diện phổ cập		Diện khuyết tật		Ghi chú
	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	
1A	35	16	35	16	0	0	
1B	33	13	33	13	0	0	
1C	19	9	19	9	0	0	
1D	21	4	21	4	0	0	
Cộng	108	41	108	41	0	0	

1.2. Về phổ cập:

- Huy động 100% số trẻ trong độ tuổi ra lớp.
- Duy trì 100% sĩ số học sinh, không có trẻ bỏ học.
- Tỷ lệ học sinh học đúng độ tuổi đạt 99% trở lên.
- HS hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%

2. Biện pháp:

- Điều tra phổ cập cùng Mầm non và Trung học cơ sở đảm bảo đầy đủ, chính xác và theo đúng tiến độ.
- Thống kê số học sinh nghèo, học sinh có khó khăn để giúp đỡ kịp thời.
- Quản lý chặt chẽ sĩ số học sinh hàng ngày theo đúng trình tự quy định để kịp thời phát hiện học sinh có nguy cơ bỏ học.
- Kết hợp với cha mẹ học sinh, Ban giáo dục thôn làng, dòng họ làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài.
- GV được phân công phụ trách các xóm, nắm rõ nghiệp vụ làm phổ cập để làm tốt công tác điều tra phổ cập.
- Xây dựng mối quan hệ thầy trò thân thiện, tốt đẹp.- Đưa việc đi học chuyên cần của học sinh vào biểu điểm thi đua của lớp học. Đưa công tác duy trì sĩ số học sinh trên lớp của giáo viên chủ nhiệm làm một tiêu chí thi đua của giáo viên.

II. CÔNG TÁC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TOÀN DIỆN

1. Công tác giáo dục nâng cao năng lực, phẩm chất cho học sinh và chất lượng đại trà:

1.1. Năng lực, phẩm chất

a. *Chỉ tiêu* : 100% HS hoàn thành tốt và hoàn thành về năng lực và phẩm chất.

Chỉ tiêu về Năng lực – Phẩm chất

	1A (35HS)		1B(33HS)		1C(19HS)		1C(19HS)	
	Tốt	%	Tốt	%	Tốt	%	Tốt	%
Tự học tự chủ	29	83	27	82	15	78,9	17	80,1
GT -HT	29	85	28	85	16	84	18	86
GQVĐ&ST	29	85	28	85	15	78,9	18	86
Ngôn ngữ	29	83	27	82	15	78,9	17	80,1
Tính toán	30	86	28	85	16	84	18	86
Khoa học	29	83	27	82	15	78,9	17	80,1
Thẩm mĩ	29	83	27	82	15	78,9	17	80,1
Thể chất	29	83	27	82	15	78,9	17	80,1
Tin học	29	83	27	82	15	78,9	17	80,1
Tìm hiểu TN&XH	29	85	28	85	15	78,9	18	86
Yêu nước	35	100	33	100	19	100	21	100
Nhân ái	35	100	33	100	19	100	21	100
Chăm chỉ	35	100	33	100	19	100	21	100
Trung thực	35	100	33	100	19	100	21	100
Trách nhiệm	35	100	33	100	19	100	21	100

b/ Biện pháp:

- Thực hiện dạy đúng, đủ nội dung chương trình môn đạo đức. Tiếp tục đổi mới nội dung phương pháp giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua việc tổ chức các hoạt động học tập. Tăng cường luyện tập, thực hành để xây dựng thói quen và hành vi đạo đức cho học sinh.
- 100% đi học đầy đủ, đúng giờ; thường xuyên trao đổi bài với bạn, thầy giáo, cô giáo và người lớn; chăm làm việc nhà giúp đỡ bố mẹ; tích cực tham gia các hoạt động, phong trào học tập, lao động và hoạt động nghệ thuật, thể thao ở trường và ở địa phương; tích cực tham gia và vận động các bạn cùng tham gia giữ gìn vệ sinh, làm đẹp trường lớp, nơi công cộng.
- Học sinh mạnh dạn khi thực hiện nhiệm vụ học tập, trình bày ý kiến cá nhân; tự chịu trách nhiệm về các việc làm, không đổ lỗi cho người khác khi mình làm chưa đúng; sẵn sàng nhận lỗi khi làm sai; nhận làm việc vừa sức mình.
- Không nói dối; không nói sai về bạn; tôn trọng lời hứa, giữ lời hứa; không nói chuyện riêng, làm việc riêng trong giờ học; không làm trái các quy định về học tập; không lấy những gì không phải của mình; biết bảo vệ của công; giúp đỡ mọi người; quý trọng người lao động; nhường nhịn bạn bè.
- Biết quan tâm chăm sóc ông bà, cha mẹ, anh em, bạn bè; kính trọng người lớn, biết ơn thầy giáo, cô giáo; yêu thương, giúp đỡ bạn bè; tích cực tham gia hoạt động tập thể, hoạt động xây dựng trường, lớp; bảo vệ của công, giữ gìn và bảo vệ môi trường; tự hào về người thân trong gia đình, thầy giáo, cô giáo, nhà trường và quê hương; thích tìm hiểu về các địa danh, nhân vật nổi tiếng ở địa phương.
- Tích cực tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất cho học sinh. Trong năm học này nhà trường sắp xếp thời gian tổ chức các hoạt động trải nghiệm để học sinh tự tin tham gia có hiệu quả .
- Tăng cường các hoạt động của Sao Nhi đồng, của Đội TNTP Hồ Chí Minh. Xây dựng nền nếp sinh hoạt Sao, Đội, thể dục thể thao, múa hát tập thể, lời cuốn

học sinh vào các hoạt động hữu ích để rèn luyện phẩm chất đạo đức cũng như tính hồn nhiên, mạnh dạn, khả năng giao tiếp của học sinh.

2. Chất lượng giáo dục trí dục

2.1 Chất lượng giáo dục đại trà:

a/ Chỉ tiêu: Tổ đăng ký chất lượng Xếp thứ: 10 trong toàn huyện.

- Chất lượng đại trà duy trì, giữ vững ổn định và từng bước nâng cao chất lượng đại trà.

Các môn học HTT và HT đạt 100% Trong đó HTT đạt 55.5%

- 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.

- Chỉ tiêu cuối năm của Tổ: Lao động Tiên tiến

- Chỉ tiêu cuối năm của Lớp: Các lớp đạt Tốt

- Các môn học HTT và HT

Các môn học toàn tổ HTT và HT như sau:

[illegible]

Kết quả giáo dục

Các chỉ tiêu	Số lượng	%
Hoàn thành xuất sắc	32	29
Hoàn thành tốt	58	49
Hoàn thành	22	22
Chưa hoàn thành	0	0

Chỉ tiêu khen thưởng

TT	Lớp	TSHS	Học sinh xuất sắc		Học sinh tiêu biểu		Cấp trên SL
			SL	TL	SL	TL	
1	1A	35	5	14	8	23	5
2	1B	33	5	15	7	31	4
3	1C	21	3	13	7	13	3
3	1D	23	4	14	9	13	3

Chương trình lớp học

Chỉ tiêu	Số lượng	%
Hoàn thành	112	100

b, Biện pháp:

- Thực hiện dạy học theo đúng chương trình GDPT 2018.
- Đảm bảo chất lượng từng giờ học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học tiểu học.
- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học phù hợp các đối tượng học sinh, tăng cường đưa tiết học ra ngoài không gian lớp học. Tiếp tục triển khai phương pháp: bàn tay nặn bột đối với môn TNXH.

- Nâng cao chất lượng dạy 2 buổi/ngày
- Đẩy mạnh SHCM theo NCBH của tất cả các thành viên trong tổ. Thường xuyên đôn đốc đội ngũ giáo viên dạy môn chuyên có hiệu quả, quan tâm toàn diện đến việc dạy các môn ít giờ tránh tình trạng chỉ tập trung vào 2 môn Toán, Tiếng Việt.
- Tham gia hội thảo về nâng cao chất lượng đồng đều giữa các trường tiểu học trong toàn huyện
- Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo hướng PTNL, trao đổi thường xuyên với cha mẹ học sinh trong đánh giá. Đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2016 của Bộ GD&ĐT, khuyến khích động viên học sinh vươn lên học tập tốt. GV kiểm tra, đánh giá chất lượng các môn học theo đúng TT22/2017, TT 27/2020.
- Thực hiện kiểm tra định kì nghiêm túc, đánh giá đúng chất lượng. Thực hiện coi chéo, chấm chung đảm bảo khách quan. Từng giáo viên phân tích chất lượng từng môn sau kiểm tra. Lớp tổng hợp đánh giá chất lượng, phân tích chất lượng từng môn. Tổ tổng hợp đánh giá, phân tích chất lượng từng môn của tổ tham gia khảo sát của Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT để rút kinh nghiệm cho việc chỉ đạo nâng cao chất lượng của từng thời điểm trong năm học.

Trong các đợt kiểm tra do Phòng GD tổ chức thi chéo chấm chung: Các lớp có chất lượng cao nằm trong top 10 và hơn mặt bằng chung của huyện thì nhà trường sẽ thưởng.

Chất lượng cuối năm chỉ tiêu như sau:

Tổ 1	Môn Toán		Môn Tiếng Việt	
	Điểm ≥ 5	Điểm TB	Điểm ≥ 5	Điểm TB
1A	100%	8,5	100%	8,7
1B	100%	8,5	100%	8,7
1C	100%	8,6	100%	8,7
Toàn Tổ	100%	8,6	100%	8,7

- Tham gia kiểm tra: 4 thời điểm trong năm học: (Giữa KHI, cuối HKI, giữa HKII, cuối năm.)
- Nâng cao vai trò trách nhiệm của giáo viên trong việc dạy học trên lớp thực sự tâm huyết, nhiệt tình, trung thực, chu đáo với học sinh. Hướng dẫn học sinh tự học và học theo nhóm đạt hiệu quả cao.
- Cuối kỳ I, cuối năm học và chuẩn bị cho lần kiểm tra của Sở giáo dục và Phòng giáo dục, đồng chí tổ trưởng, tổ phó cùng BGH ra đề kiểm tra chất lượng các lớp theo các mã đề khác nhau để học sinh làm quen trong việc kiểm tra. Sau mỗi bài kiểm tra đánh giá sự tiến bộ của học sinh và điều chỉnh việc nâng cao chất lượng của giáo viên giảng dạy trong năm học.
- Tăng cường kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên đề đánh giá thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Trong đánh giá ưu tiên tỉ lệ trên trung bình trước sau đó là điểm trung bình của bài kiểm tra.
- Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn: Thực hiện quản lý chất lượng giảng dạy các môn học, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động chuyên môn của tổ mình phụ trách.
- Duy trì được nề nếp dự giờ, thăm lớp, kiểm tra nội bộ trường học theo đúng kế hoạch đã xây dựng.
- Giáo viên tham dự đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn do Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức. GV tham gia tích cực vào các hoạt động chuyên môn như: Hội giảng hội học, hội thảo chuyên môn, viết sáng kiến, tổng kết kinh nghiệm, thi viết chữ đẹp, do nhà trường và cấp trên tổ chức.

2.2. Chất lượng bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu. Các cuộc thi và giao lưu trong năm học 2025 – 2026

+ Học sinh năng khiếu:

**** Chỉ tiêu :***

- 100% GV và HS thực hiện tốt việc giữ vở sạch và rèn viết chữ đẹp.
- Chỉ tiêu về VSCĐ loại A 75 % loại B 25%.

- Học sinh thi viết chữ đúng và đẹp cấp huyện: phần đầu có 18 HS tham dự đạt giải cấp huyện.
- Sản phẩm STEM: có 3 sản phẩm trưng bày.

2.2.2. Biện pháp:

- Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm phân loại các đối tượng học sinh, hướng dẫn các em chủ động luyện thi và xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho học sinh lớp mình.
- Khảo sát, lựa chọn học sinh có năng khiếu về âm nhạc, hội họa, võ thuật,... .
Tuyên truyền, khuyến khích, động viên các em học sinh, hội phụ huynh học sinh, phối hợp tổ chức thành lập các lớp bồi dưỡng năng khiếu chuyên sâu theo hình thức xã hội hóa giáo dục.
- Thành lập các câu lạc bộ ngay từ đầu năm học và tổ chức bồi dưỡng hàng tuần.
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chung cho học sinh có năng khiếu thật khoa học, hiệu quả ngay từ đầu năm học. Chuẩn bị mọi điều kiện để học sinh luyện tập thường xuyên, tổ chức cho học sinh tham gia thi cấp trường, cấp huyện.
- Phát huy hiệu quả các phòng chức năng, sử dụng các thiết bị dạy học có hiệu quả trong giờ dạy.
- Tổ gửi báo cáo lịch bồi dưỡng các câu lạc bộ, danh sách ngay đầu năm học cho ban giám hiệu theo dõi việc thực hiện.
- Trao đổi học tập kinh nghiệm bồi dưỡng của đơn vị, cá nhân có thành tích cao.
- Chú trọng tổ chức các hoạt động như: Hội thi hùng biện tiếng Anh; khuyến khích học sinh sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp, nhằm tăng cường các kỹ năng, nhất là kỹ năng nghe - nói của học sinh.

+ Phụ đạo học sinh yếu:

* **Chỉ tiêu:** Nâng chất lượng HS yếu qua các kỳ như sau:

Lớp	Đầu năm	Cuối kỳ I	Cuối năm
1A	7	4	0
1B	5	3	0
1C	3	1	0
1D	3	1	0

****Biện pháp***

- GVCN phân loại kiểm tra ngay từ đầu năm báo cáo với BGH và đăng ký thời gian khắc phục từng học sinh.
- Tổ chức phụ đạo trong các tiết học buổi hai hàng tuần.
- Hàng ngày nhận xét, chữa bài trực tiếp với HS.
- Sắp xếp chỗ ngồi thuận tiện để quan sát giúp đỡ HS.
- Phân công nhóm bạn cùng tiến giúp đỡ các bạn cùng tiến bộ
- Kết hợp với *cha mẹ HS cùng kèm cặp, giúp đỡ để HS tiến bộ.*

3. Chất lượng giáo dục thể chất, Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; Các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, Hoạt động STEM

3.1. Chỉ tiêu.

- 100% học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể, thể dục thể thao theo quy định.
- 100% học sinh ăn mặc gọn gàng, sạch đẹp, mặc đồng phục
- 100% Có ý thức giữ gìn trường lớp sạch đẹp, có ý thức bảo vệ của công.
- 100% học sinh thuộc bài hát Quốc ca và các bài hát theo quy định.
- 100% các buổi học giữ trường lớp luôn sạch đẹp.
- Không có học sinh vi phạm luật lệ giao thông.
- Lập và tổ chức hoạt động có hiệu quả các câu lạc bộ văn nghệ, CLB TTT, STEM (Stem tái chế) Mĩ thuật,

3.2. Biện pháp :

- Thực hiện đầy đủ các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể theo chương trình giáo dục và kế hoạch giáo dục của trường.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp thật cụ thể. Hướng dẫn giáo viên chủ nhiệm và giáo viên phụ trách từng nội dung cách thức tổ chức thực hiện các hoạt động đã xây dựng trong kế hoạch.
- Thành lập các ban văn thể trong nhà trường và phân công các đồng chí có điểm mạnh về từng lĩnh vực phụ trách. Cùng với đồng chí phó hiệu trưởng và giáo viên chủ nhiệm triển khai các hoạt động trong kế hoạch đã xây dựng.

- Xây dựng một biểu điểm thi đua học sinh toàn diện. Bao gồm các mặt: học tập, vệ sinh, ý thức bảo vệ của công, thể dục, đạo đức Biểu điểm xây dựng thật cụ thể, thật chi tiết để theo dõi học sinh từng ngày, từng tuần.
- Thành lập Hội đồng tự quản của lớp để kiểm tra các hoạt động của học sinh trong lớp từng ngày theo biểu điểm thi đua đã xây dựng.
- Tăng cường các trang thiết bị, dụng cụ lao động, thể dục thể thao, đồ chơi cho học sinh. Cải tạo cảnh quan trường lớp ngày một đẹp hơn.
- Từng lớp tổ chức đánh giá các hoạt động thường xuyên hàng tuần.
- Kết hợp với Đoàn xã và chi đoàn thanh niên trên địa bàn nơi nhà trường đóng, cán bộ trật tự giao thông ở địa phương để tổ chức các hoạt động tập thể, lao động công ích, các buổi sinh hoạt chuyên đề qua đó giáo dục các phẩm chất và hình thành các năng lực cho học sinh.
- Cùng với BGH tổ chức cho giáo viên, HS trong tổ hoạt động trải nghiệm trong nhà trường, địa phương và ngoài tỉnh.

4. Xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường.

4.1. Chỉ tiêu:

- Xây dựng được nền nếp và thói quen đọc sách cho học sinh giữa các lớp trong khối, trong trường.
 - Mỗi lớp có 1 tủ sách thư viện tại lớp với 30- 40 đầu sách, 90- 110 cuốn sách.
- Tất cả các lớp xây dựng kế hoạch triển khai văn hóa đọc, giờ đọc sách và các hoạt động trải nghiệm cho học sinh đảm bảo tính thiết thực không hình thức.
 - Trong năm học tổ chức cho học sinh trải nghiệm tham quan thư viện trong địa phương, trong tỉnh và ngoài tỉnh

4.2. Biện pháp :

- Chỉ đạo các lớp kiện toàn tủ sách ngay đầu năm học, có kế hoạch bổ sung thêm sách vào đầu học kỳ II.
- Sắp xếp thời gian khoa học, dành khoảng 3-4 tiếng/tuần để học sinh đọc sách ngay trên lớp.
- Tăng cường các hoạt động khuyến đọc cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giới thiệu sách, thi kể chuyện, đóng tiểu phẩm, ... trong các buổi sinh hoạt đầu tuần và các ngày lễ lớn và dự thi cấp miền, huyện.
- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra và đưa vào biểu điểm thi đua lớp học.
- Triển khai xây dựng tủ sách lớp học và kế hoạch đảo sách 2 lần/năm. Chú trọng lựa chọn các loại sách đưa vào thư viện lớp học đảm bảo giáo dục lịch sử quê hương, hướng dẫn trải nghiệm và giáo dục kỹ năng sống tích cực và toàn diện.
- Nâng cao hiệu quả của triển khai văn hoá đọc, lựa chọn bổ sung các loại sách phù hợp, thực hiện hiệu quả việc luân chuyển sách, gắn hiệu quả triển khai văn hóa đọc với rèn tự học và phát triển toàn diện các phẩm chất năng lực.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm, thông qua hội nghị cha mẹ học sinh để tạo sự đồng thuận và phối hợp thực hiện.
- Tăng cường giáo dục theo hướng trải nghiệm, ứng dụng, sáng tạo, chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho HS: Giáo viên xây dựng kế hoạch và chương trình các bộ môn tăng cường các hoạt động giáo dục thực tiễn, coi trọng việc học sinh hiểu, vận dụng kiến thức thực tiễn vào môi trường thực tế của nhà trường và địa phương mình.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG THÍ ĐIỂM

1. Chỉ tiêu:

- Thực hiện có hiệu quả CTGDPT 2018, Phương pháp Bàn tay nặn bột.

2. Biện pháp :

- Giáo viên tham gia tốt các đợt tập huấn cấp trường, huyện, Sở GD&ĐT.
- Tăng cường kiểm tra và quản lý chất lượng dạy và học.

Cụ thể:

- Tích cực học tập, chia sẻ những kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học; về chương trình GDPT2018; Phương pháp Bàn tay nặn bột; Hoạt động các câu lạc bộ học sinh với các trường trong toàn huyện.
- Tổ chức hiệu quả các buổi hội thảo, sinh hoạt chuyên môn về các chuyên đề kỹ thuật dạy học và khai thác sử dụng các góc có hiệu quả; cách thức tổ chức các câu lạc bộ học sinh.

- Lấy sự tự tin, giao tiếp, ứng xử và phối hợp nhóm ...vv để đánh giá thông qua giao tiếp, phỏng vấn, phiếu và tổ chức 1 hoạt động ...vv)
- Giáo viên tham gia chia sẻ, giao lưu về trường học mới vào đầu năm học.
- Xây dựng chi tiết và kiểm tra kế hoạch tổ chức các câu lạc bộ của từng lớp và của từng bộ môn được BGH phân công.
- Thực hiện đầy đủ và đúng các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT về các nội dung mới và các nội dung thí điểm mà nhà trường đang áp dụng.
- Sau mỗi hoạt động, các giai đoạn đều tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm, điều chỉnh công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện kịp thời.

IV. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

1. Đổi mới và nâng cao năng lực đánh giá học sinh :

*** Yêu cầu :**

- Đây là năm thứ 5 thực hiện TT22, năm thứ 2 thực hiện TT 27 (TT30 sửa đổi) do vậy giáo viên cần tham gia tập huấn, trao đổi thảo luận học tập, vận dụng một cách linh hoạt có hiệu quả nhưng vẫn đảm bảo yêu cầu của việc đánh giá mới .
- Đánh giá đảm bảo đúng mục đích , nguyên tắc và nội dung đánh giá.
- Hiểu, nắm, vận dụng thành thạo cách đánh giá và kỹ thuật đánh giá.
- 100% GV, phụ huynh nắm được đổi mới trong đánh giá học sinh và thực hiện nghiêm chỉnh có hiệu quả cao nhất.

*** Biện pháp :**

- 100% GV trong tổ tham gia tập huấn.
- GV có tài liệu đầy đủ
- Đưa nội dung tìm hiểu, vận dụng thực tế, những vướng mắc hàng ngày vào các buổi SHCM để thống nhất giải quyết kịp thời.
- Đưa nội dung hướng dẫn phụ huynh học sinh, HS vào trao đổi ngay từ đầu năm học và các buổi họp phụ huynh.
- Tham gia hội thảo chuyên đề về đổi mới đánh giá kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để giải quyết.

2. Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên

- Giáo viên tham gia đầy đủ chương trình bồi dưỡng thường xuyên do Bộ GD, Sở GD & ĐT, Phòng GD &ĐT và nhà trường tổ chức.
- Mỗi giáo viên có kế hoạch học và tự học để nâng cao trình độ chuyên môn, tạo điều kiện và động viên giáo viên đi học nâng cao trình độ chuyên môn.
- Nghiên cứu sách hướng dẫn học, sách giáo khoa, sách tham khảo, sách thiết kế, bám sát chuẩn kiến thức, chuẩn kỹ năng đã quy định trong chương trình, đó là cơ sở pháp lý để phục vụ cho việc nâng cao chất lượng giáo án lên lớp.
- Giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng và viết sáng kiến kinh nghiệm, chuyên đề để phục vụ giảng dạy và học tập.
- Ban giám hiệu, tổ nhóm chuyên môn thường xuyên dự giờ thăm lớp và có chia sẻ về cách học của HS và cách dạy của GV sau mỗi tiết dự.
- Thư viện trang bị đầy đủ sách giáo khoa, sách hướng dẫn và tài liệu tham khảo. Yêu cầu mỗi giáo viên phải tích cực thường xuyên vào thư viện nghiên cứu tài liệu và truy cập internet phục vụ công tác giảng dạy.
- Bồi dưỡng việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy cho giáo viên, soạn giáo án điện tử. Mỗi giáo viên có ít nhất 02 giáo án/học kì.
- Tăng cường trang thiết bị cho các phòng bộ môn; sửa chữa, nâng cấp phòng học tin học, sử dụng có hiệu quả phòng ngoại ngữ nhằm nâng cao chất lượng cho các môn tự chọn: dạy tin học và ngoại ngữ trong nhà trường.
- Tập huấn về đổi mới đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học.
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch, thực hiện tốt đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học và đổi mới phương pháp dạy học.
- Xây dựng kế hoạch và thực hiện bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025- 2026 theo kế hoạch của nhà trường.

3. Đổi mới và nâng cao chất lượng Sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học:

- + Xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn phù hợp yêu cầu đổi mới và thực tế nhà trường. Duy trì lịch sinh hoạt tổ chuyên môn vào sáng thứ bảy hàng tuần theo

hướng dẫn. Nội dung sinh hoạt chuyên môn phù hợp với yêu cầu đổi mới và thiết thực với giảng dạy, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên.

+ Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức SHCM theo tổ, SHCM cấp trường, cấp miền, cấp huyện...đảm bảo hình thức và nội dung sinh hoạt CM thiết thực, nhằm đổi mới PPDH và tập trung nâng cao chất lượng dạy học các môn học. Đổi mới sinh hoạt nội dung hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ, nghiên cứu bài học. động viên GV tham gia sinh hoạt chuyên môn qua mạng thông tin trực tuyến.

+ Tích cực phát huy vai trò quản lí, chỉ đạo của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và TTCM trong SHCM theo tổ, theo trường, miền....

+ Số buổi SHCM: 2 buổi/tháng vào chiều thứ 6 (Tuần : 2,4 hàng tháng)

Nội dung tập trung vào 4 nội dung lớn:

1. Đổi mới phương pháp dạy học các môn học theo hướng phát triển năng lực học sinh (tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo, đưa các tiết học ra ngoài không gian lớp học). Chú trọng đổi mới cách Soạn – Giảng theo hướng phát triển năng lực.

2. Nâng cao năng lực đánh giá học sinh theo TT 22/2016, TT 27/2020.

+ Sinh hoạt chuyên môn thực sự chất lượng, tăng cường dự giờ hàng tuần của cán bộ, giáo viên, sau dự giờ chia sẻ, trao đổi chuyên môn đối với giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giờ dạy và trình độ chuyên môn tay nghề cho giáo viên góp phần tích cực vào nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường. Thống nhất trong tổ, khối các bài dạy trong tuần, thống nhất những bài soạn-dạy còn có những vướng mắc trong các tuần dạy của tuần tới.

4. Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường:

a, Chỉ tiêu:

- Cấp trường: 100% Giáo viên trong tổ tham gia hội thi GVG.

b, Thời gian : Tổ chức vào tháng 10, 11/ 2025

c, Nội dung thi GVG

- Hội thi giáo viên giỏi cấp trường năm học 2025 -2026 với 2 nội dung:

+ Nội dung thi lí thuyết:

+ Nội dung thi thực hành:

Mỗi giáo viên văn hóa dự thi thực hiện 2 tiết dạy:

1 tiết Tiếng Việt và 1 tiết TNXH (hoặc Đạo đức)

1 tiết Toán và 1 tiết HĐTN;

Yêu cầu :

- Bài dạy trong tuần hoặc sau 1 tuần kể từ thời điểm tổ chức hội thi (Không dạy lại)

Cụ thể nội dung thi GVG

Tên GV	Môn 1	Môn 2
Vũ Thị QuỳnhTrang	Tiếng Việt	HĐTN
Phạm Thị Duyên	Toán	Đạo đức
Nguyễn Thị Đào	HĐT	Tiếng Việt
Vũ Thị Huế	Toán	TNXH
Nguyễn Thị Hoa	Âm nhạc lớp 1	Âm nhạc lớp 4

5. Qui định về hồ sơ sổ sách GV

- Kế hoạch CM và ĐKGD: GV phải làm đầy đủ chi tiết phần đầu sổ, ghi đầy đủ các cột mục chú ý cột đồ dùng...
- Sổ ghi chép nội dung SHCM và bồi dưỡng chuyên môn + Dự giờ
- Sổ chủ nhiệm + theo dõi đánh giá học sinh (GVBM phải cập nhật)
- Kế hoạch dạy học (buổi 1, buổi 2).
- Kế hoạch bồi dưỡng câu lạc bộ; dạy kỹ năng sống.

Đối với tổ:

- Kế hoạch tổ chuyên môn.
- Sổ ghi nội dung các buổi SHCM.

IV. Lịch trình thực hiện kế hoạch :

Tháng	Tuần	Nội dung sinh hoạt	GV phụ	Thời gian	Điều
-------	------	--------------------	--------	-----------	------

			trách	thực hiện	chỉnh
Tháng 9	Tuần 2	- Thống nhất hồ sơ sổ sách	đ/c Trang		
	Tuần 4	- Đăng kí hội giảng + Đ/c Trang: *Tiết Tiếng Việt Bài: Văn p-ph * Tiết HĐTN. Bài (Tiết 2): Ai cũng có điểm đáng yêu. + Đ/c Duyên: *Toán Bài 5: Làm quen với phép cộng - Dấu cộng * Đạo đức: Học tập, sinh hoạt đúng giờ. + Đ/c Huế: *Tiết Tiếng Việt Bài 40: âm , âp * Tiết TNXH. Bài 5: Trường học của em	đ/c Trang	- Dạy tuần 5 - Dạy tuần 5 - Dạy tuần 6 - Dạy tuần 7 Dạy tuần 8 Dạy tuần 7	
Tháng 10	Tuần 2	- Dự giờ- chia sẻ tiết dạy của đ/c Trang	đ/c Trang		
	Tuần 4	Dự giờ- chia sẻ 2 tiết hội giảng của đồng chí Duyên	đ/c Duyên		
Tháng 11	Tuần 2	Dự giờ- chia sẻ 2 tiết hội giảng của đồng chí Trang Dự giờ- chia sẻ tiết dạy của đ/c Hoa	đ/c Trang Đ/c Hoa		
	Tuần 4	Dự giờ- chia sẻ 2 tiết hội giảng	đ/c Huế		

		của đồng chí Huế Dự giờ- chia sẻ tiết dạy của đ/c Hoa			
Tháng 12	Tuần 2	Lập kế hoạch ôn tập học kì 1	đ/c Trang		
	Tuần 4	Chuyên đề : Dạy học tích hợp Stem trong môn Toán	đ/c Trang		
Tháng 1	Tuần 2	-Xây dựng tiết TV mục tiêu phát triển năng lực của học sinh	Cả tổ		
	Tuần 4	Dự giờ - Chia sẻ	đ/c Duyên		
Tháng 2	Tuần 2	-Chuyên đề: HD học sinh viết chữ đẹp	đ/c Huế		
	Tuần 4	-Xây dựng tiết TNXH lớp 1 học ngoài không gian lớp học. Ôn tập và đánh giá chủ đề thực vật và động vật	Cả tổ		
Tháng 3	Tuần 2	Dự giờ - Chia sẻ	đ/c Huế		
	Tuần 4	- Chuyên đề: Cách khai thác đồ dùng hiệu quả khi dạy môn Toán.	đ/c Trang		
Tháng 4	Tuần 2	Xây dựng tiết TNXH lớp 1 dạy học theo phương pháp bàn tay nặn bột. Bài : Bài 13: Thực hành quan sát cây xanh và các	Cả tổ		

		con vật			
	Tuần 4	Dự giờ- Chia sẻ	đ/c Trang		
Tháng 5	Tuần 2	Hướng dẫn ôn tập cuối năm	đ/c Trang		
	Tuần 4	Họp tổ bình thi đua	Cả tổ		

V. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

1. Chỉ tiêu: 100% HS trong tổ tham gia Văn – Thể - Mỹ

2. Biện pháp: - Thực hiện có hiệu quả nền nếp hoạt động ca múa hát theo lịch.

- Giáo viên trực tuần phối kết hợp với tổng phụ trách đội tổ chức tốt tiết sinh hoạt đầu tuần, đảm bảo 3 nội dung cơ bản:

+ Chào cờ

+ Nhận xét tuần

+ Giao lưu văn nghệ, chơi trò chơi, giới thiệu sách và kể chuyện theo sách.

- GVCN chọn, bồi dưỡng HS có năng khiếu, tự tin, mạnh dạn để tham gia vào những các tiết mục và là cơ sở để chọn HS đi giao lưu kể chuyện theo sách cấp miền, huyện

- Tổng phụ trách đội phối kết hợp với giáo viên chủ nhiệm để tổ chức hoạt động giữa giờ có hiệu quả.

PHẦN THỨ BA
ĐỊNH HƯỚNG VÀ DỰ KIẾN CÔNG TÁC HÀNG THÁNG
VI. KẾ HOẠCH HÀNG THÁNG

Tháng/ Năm	Nội dung	Thời gian	Kết quả/ Điều chỉnh
9/2025	- Tổ chức Khai giảng năm học mới. - Tiếp tục tổng hợp công tác phổ cập. - Trải nghiệm ngày tết trung thu. - Học nhiệm vụ năm học; hoàn thiện kế hoạch tổ chuyên môn, Kế hoạch cá nhân - Thực hiện chương trình tuần 1,2,3,4 - Hoàn thành kế hoạch chuyên môn và kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa để duyệt với BGH. - Rèn nề nếp đầu năm học. - SHCM: Tham gia dự giờ dạy sinh hoạt chuyên môn cấp huyện tại Nam Lợi và Nam Mỹ - Thi bài viết chữ đúng và đẹp - Thành lập các câu lạc bộ.	9/9/2025 2/9/2025 28/9/2025	
10/2025	- Thực hiện chương trình tuần 5,6,7,8. - Tham gia Hội thi giáo viên giỏi, Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường. - SHCM cấp huyện; Dự giờ, chia sẻ kinh nghiệm triển khai những thành tố tích cực của trường học mới . - Hoạt động ngoại khoá: Ngày 15/10 ngày Bác Hồ	26/10/2025	

	gửi thư cho ngành giáo dục vào tiết chào cờ và 20/10- Ngày Phụ nữ Việt Nam - Triển khai cho HS cuộc thi qua mạng INTERNET theo điều lệ. - Thu thập các minh chứng kiểm định CL, trường Chuẩn Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn. - Thực hiện kiểm tra giữa kỳ Lớp 1 môn Toán + TV. Phân tích chất lượng. - Thi bài viết chữ đúng và đẹp - Bồi dưỡng các câu lạc bộ, HS năng khiếu và phụ đạo HS yếu. - Hướng dẫn học sinh ATGT, an toàn khi sử dụng điện, an toàn khi vui chơi, ăn uống vệ sinh và phòng chống bạo lực, xâm hại tình dục	31/10/2025	
11/2025	- HĐTN: Hưởng ứng tuần lễ văn hóa giáo dục huyện Nam Trực. Kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Thực hiện chương trình tuần 9,10,11,12. - Tham gia tổng kết hội thi GVG cấp trường. - Thi bài viết chữ đúng và đẹp - Tham dự hội thi giáo viên giỏi cấp huyện. - Bồi dưỡng các câu lạc bộ, HS năng khiếu và phụ đạo HS yếu. - Chuẩn bị mọi điều kiện.Đón đánh giá ngoài kiểm		

	định cấp tỉnh.		
12/2025	- Thực hiện chương trình tuần 13,14,15,16,17 - HĐTN: về Kỷ niệm ngày Quốc phòng toàn dân 22/12. - SHCM cấp huyện: Dự Hội thảo đánh giá rút kinh nghiệm. Chia sẻ giờ dạy - Thi bài viết chữ đúng và đẹp. - Bồi dưỡng các câu lạc bộ, HS năng khiếu và phụ đạo HS yếu.		
01/2026	- Thực hiện nội dung chương trình tuần 18, 19,20, 21. - Thực hiện kiểm tra cuối kì 1; phân tích chất lượng HKI. - HĐTN: HĐ Kỷ niệm ngày sinh viên học sinh. - Hoàn thiện các báo cáo giữa năm học nộp về BGH - Tham gia sơ kết hoạt động các câu lạc bộ. - Thực hiện chương trình học kì II năm học 2025-2026 - Hoạt động ngoài giờ về Kỷ niệm ngày sinh viên, học sinh (9/1) vào tiết chào cờ - Kiểm tra giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập - Đón đoàn thăm định NTM nâng cao của UBND tỉnh - Thi bài viết chữ đúng và đẹp : Bài viết số 5. - Bồi dưỡng các câu lạc bộ, HS năng khiếu và phụ đạo HS yếu.		

02/2026	- Nghỉ Tết nguyên đán theo kế hoạch của Sở GD&ĐT. - Thực hiện nội dung chương trình tuần 22, 23,24, 25. - Ổn định nề nếp sau tết Nguyên Đán. - Thi bài viết chữ đúng và đẹp : Bài viết số 6. - Bồi dưỡng các câu lạc bộ, HS năng khiếu và phụ đạo HS yếu.		
3/2026	- Thực hiện nội dung chương trình tuần 26, 27,28, 29. - SHCM cấp trường; Dự giờ, chia sẻ kinh nghiệm triển khai những thành tố tích cực của trường học mới. - Tham gia Giao lưu Toán tuổi thơ vòng loại. - Tham gia hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp kỉ niệm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3. - Thi viết chữ đẹp cấp trường lớp 2, 3, 4, 5: Bài viết số 7 - Chuẩn bị Kiểm tra nề nếp dạy học kì 2. - Tham gia Khảo sát vòng 2 chọn học sinh tham gia cấp tỉnh: Học sinh năng khiếu giải toán bằng Tiếng Anh Trạng nguyên Tiếng Việt - Tham dự Hội thi giáo viên giỏi cấp tỉnh. -Bồi dưỡng các câu lạc bộ, HS năng khiếu và phụ đạo HS yếu.		
4/2026	- HĐTN: Kỷ niệm ngày ngày thành lập Đội		

	TNTPHCM và ngày giải phóng Miền Nam 30/4. - Thực hiện nội dung chương trình tuần 28, 29,30, 31. - SHCM cấp huyện; Dự giờ, chia sẻ kinh nghiệm triển khai những thành tố tích cực của trường học mới. - Tham gia khảo sát chất lượng theo hướng PTNL các khối lớp đề của Trường. Tham dự Hội thi giới thiệu sách và Triển lãm sản phẩm giáo dục STEM và cuộc thi ROBOTIC trong năm học - Bồi dưỡng các câu lạc bộ, HS năng khiếu và phụ đạo HS yếu.		
5/2026	- Thực hiện nội dung chương trình tuần 32, 33,34, 35. - Kiểm tra chất lượng cuối năm học. - HĐTN: Kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; ngày thành lập Đội TNTPHCM. - Hoàn thành kiểm tra đánh giá, duyệt hồ sơ, học bạ HS - Bình xét thi đua cuối năm; - Tham dự Tổng kết năm học kết hợp tổng kết các CLB - Hoàn thành đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp; đánh giá HT, PHT. - SHCM: Tham gia Sơ kết 2 năm triển khai chương trình GDPT năm 2018. - Hoàn thành các loại báo cáo cuối năm học về Nhà		

	trường.		
6/2026	- Triển khai ngày hội GD STEM cấp trường - Hoàn thiện công tác thi đua Tổ và cá nhân. - Bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương. - Tổ chức nghỉ hè cho học sinh. - Tham gia tập huấn chuyên môn theo lịch của Nhà trường.		

BAN GIÁM HIỆU
(Kí duyệt và đóng dấu)

Tổ trưởng
(Kí ghi rõ họ tên)



Vũ Thị Quỳnh Trang

